

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/HSPT
Ngày 07 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Như

Các Thẩm phán: Ông Châu Văn Mỹ

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trang Thanh Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2018/HSPT ngày 21 tháng 6 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo Phạm Tấn V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **Phạm Tấn V**, sinh năm 1997 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Cha là Phạm Văn P, sinh năm 1976 và mẹ là Lê Thị N, sinh năm 1978; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị khởi tố ngày 10/10/2017 và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Huỳnh Hoàng K, Huỳnh Hữu T; người đại diện hợp pháp cho bị cáo Huỳnh Hoàng K là bà Lê Thúy K; người đại diện hợp pháp cho bị cáo Huỳnh Hữu T là bà Trần Thị H; bị hại anh Lê Đại L; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Văn Q và anh Trương Phi L không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/8/2017, sau khi uống rượu nhà anh Lê Đại L, bị cáo Huỳnh Hoàng K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại Elegant, biển

số đăng ký 94D1-XXX chở các bị cáo Huỳnh Hữu T và Phạm Tấn V về. Trên đường đi bị cáo K kêu bị cáo T và bị cáo V xuống xe để bị cáo K quay lại rủ anh L đi massage nhưng anh L không đồng ý, khi ra về bị cáo K đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Bavapen-B40 của ông Phạm Văn Q đang sạc pin trên vách tường. Bị cáo K tiếp tục rủ bị cáo V và bị cáo T lấy trộm thùng loa nhãn hiệu Temeisheng-DP-2305L, 02 cái micro và dây sạc của anh Lê Đại L. Sau khi chiếm đoạt được tài sản, các bị cáo cùng mang đến nhà anh Trương Phi L thuộc ấp B, xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu gởi và nhờ bán giúp được số tiền 2.000.000đ, bị cáo K chia cho các bị cáo T và V mỗi người 400.000đ, cho anh L 200.000đ còn lại bị cáo K cất giữ, phát hiện tài sản bị mất anh L trình báo Công an xã L, đến ngày 31/8/2017, bị cáo Phạm Tấn V ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, giao trả toàn bộ tài sản đã lấy trộm.

Tại Kết luận giá trị tài sản số 64/HĐ ngày 10/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Đ kết luận: Tại thời điểm ngày 29/8/2017. Một thùng loa nhãn hiệu Temeisheng-DP-2305L, kể cả dây sạc và 02 cái micro không dây có giá trị là 3.600.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Bavapen-B40 có giá trị là 240.000đ.

Tại Bản án sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Tấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Tấn V 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23 tháng 5 năm 2018, bị cáo Phạm Tấn V kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tấn V giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu về việc giải quyết vụ án:

Xét về hình thức kháng cáo của bị cáo Phạm Tấn V được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 về quyền kháng cáo, thủ tục và thời hạn kháng cáo, nên Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu thụ lý và đưa ra xét xử phúc thẩm là đúng luật định.

Về nội dung kháng cáo: Hành vi của bị cáo Phạm Tấn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn, hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện đi chuộc tài sản trả cho bị hại, bị cáo đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng án sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và khai báo thành khẩn theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Tấn V là thiếu sót. Ngoài ra, sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/5/2018 anh Lê Đại L là bị hại trong vụ án có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, cần áp dụng thêm cho bị cáo, khi quyết định hình phạt. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo hưởng án treo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 11/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ theo hướng: Giữ nguyên hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo Phạm Tấn V và cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Tấn V thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 29/8/2017, các bị cáo Huỳnh Hoàng K, Huỳnh Hữu T và Phạm Tấn V bàn bạc thống nhất với nhau cùng thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản tại nhà của anh Lê Đại L nhằm mục đích đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị của thùng loa hát Karaoke; dây sạc và 02 cái micro không dây mà các bị cáo chiếm đoạt là 3.600.000đ.

[2] Đối với các bị cáo Huỳnh Hoàng K, Huỳnh Hữu T sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo không kháng cáo, nội dung kháng cáo của bị cáo V không liên quan đến các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Bị cáo V đã có hành vi lén lút xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến tài sản của anh L nên Bản án sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tuy nhiên, sau khi phạm tội, cha ruột bị cáo là ông Phạm Văn P đã tự nguyện đi chuộc tài sản đã chiếm đoạt để trả lại cho bị hại; bị cáo đến Công an

xã L đầu thú và quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được qui định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/5/2018 anh Lê Đại L là bị hại trong vụ án có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã có 3 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nhưng cấp sơ thẩm chỉ áp dụng cho bị cáo 2 tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là thiếu sót nên cần rút kinh nghiệm.

[5] Bị cáo có cung cấp một Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất của bà Nguyễn Thị B (bút lục số 298), bị cáo trình bày bà Nguyễn Thị B là bà nội bị cáo nhưng không có hồ sơ hay giấy tờ gì chứng minh mối quan hệ này nên không đặt ra xem xét.

[6] Bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 giữ nguyên mức hình phạt tù 6 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] Như vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

[8] Bị cáo Phạm Tấn V kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Phạm Tấn V, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Tấn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Tấn V 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 07/8/2018).

Giao bị cáo Phạm Tấn V cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Phạm Tấn V thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Tấn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND huyện Đ (01b);
- Cơ quan HS nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND huyện Đ (01b);
- CQĐT huyện Đ (01b);
- Chi cục THADS huyện Đ (để thi hành) (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu:HS, THCTP, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Ngọc Như